

Số: 02/2018/QĐST-DS

H, ngày 05 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Trần Kim Y - Sinh năm 1981 - Địa chỉ: ấp 5, xã MQĐ, huyện H, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ H1 - Sinh năm 1969 - Địa chỉ: ấp 2, xã MQT, huyện H, tỉnh Long An.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Lệ H1 có nghĩa vụ trả cho bà Trần Kim Y số tiền 42.380.000 đồng (Bốn mươi hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Bà Trần Kim Y và bà Nguyễn Thị Lệ H1 mỗi người phải chịu 529.750 đồng (Năm trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Kim Y đã nộp 1.059.500 đồng theo biên lai thu số 0008189 ngày 29/01/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Sau khi khấu trừ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm với tiền án phí bà Y phải nộp, bà Y đã nộp đủ án phí. Trả lại cho bà Y 529.750 đồng (Năm trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án

**Nguyễn Hùng Vương**